

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Phúc giảng lần thứ hai: Cô Lưu Tố Vân

Thời gian: 22/11/2020

Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa

Tập 3

Chư vị đồng tu tôn kính, xin chào mọi người, A-di-đà Phật!

Tập thứ hai ngày hôm qua khá là khó. Tại sao vậy? Bởi vì kinh Vô Lượng Thọ có vô lượng nghĩa, đề kinh cũng có vô lượng nghĩa. Mọi người nghĩ xem, đề kinh có vô lượng nghĩa mà chỉ giảng trong vài tiết học ngắn ngủi thì thực sự rất khó. Ngoài ra đề kinh này nhất định phải giảng theo lời dạy của đại đức xưa hoặc theo kinh điển, không thể do một ai đó tùy tiện nói ra được. Do vậy hôm qua sử dụng từ ngữ trong Phật giáo khá nhiều, đây là đặc điểm thứ nhất.

Đặc điểm thứ hai là đề kinh có vô lượng nghĩa, trong thời gian ngắn như vậy muốn giảng cho rõ ràng, thực sự là khá khó, hơn nữa đều là dùng văn ngôn văn. Khả năng [đọc hiểu] văn ngôn văn của chúng ta cao hay thấp. Vấn đề này làm sao giải quyết? Mọi người không nên lo lắng, bởi vì phúc giảng kinh Vô Lượng Thọ lần thứ hai này, tôi chia làm ba cấp bậc: cấp thấp, cấp trung, cấp cao, hơn nữa nghiêng về cấp trung và cấp cao. Tôi đã nói với mọi người, lần phúc giảng này hy vọng có nhiều đồng tu có thể khai ngộ hơn, có thể chứng quả, cho nên mà nói, về lý luận phải giảng cao hơn một chút. Đối với những đồng tu nghe không hiểu thì phải làm sao? Phải nắm bắt trọng điểm. Có đồng tu nói, thưa cô con nghe không hiểu thì làm sao nắm bắt trọng điểm? Đừng vội, đến tập thứ năm, tôi sẽ tổng kết trọng điểm từ tập 1 đến tập 4 để cung cấp cho mọi người tham khảo.

Hôm nay chúng tôi bắt đầu giảng tập thứ ba. Hôm qua, tôi đã giảng tới chữ “Vô Lượng Thọ” trong đề kinh, hôm nay chúng tôi nói tiếp tới “Trang Nghiêm”.

Thứ 5: Trang Nghiêm.

Kinh nói rằng: “*nhất hướng chuyên chí trang nghiêm diệu độ*”, “*trang nghiêm chúng hạnh*”, lại nói “*ngã dĩ thành tựu trang nghiêm Phật độ, thanh tịnh*

chi hạnh”, “bỉ Cực Lạc giới, vô lượng công đức, cụ túc trang nghiêm”, “chánh hiển sự sự vô ngại pháp giới chi viên minh cụ đức dã”.

Những câu tôi vừa nói đều là trích dẫn nguyên văn, đều là văn ngôn văn. Sau đây tôi sẽ giải thích một chút. Hàm nghĩa của hai chữ “Trang nghiêm”, dùng ngôn ngữ hiện nay mà nói chính là: chân, thiện, mỹ, tuệ. Thám Huyền Ký nói rằng: “Trang nghiêm có hai nghĩa; một là đầy đủ tánh đức, hai là trang hoàng đẹp đẽ”. Kinh Phật thuyết A-di-đà nói: “Cõi nước Phật đó, thành tựu công đức trang nghiêm như vậy”. Vãng Sanh Luận nói thế giới Cực Lạc có ba loại trang nghiêm: “Phật trang nghiêm, Bồ-tát trang nghiêm, cõi nước trang nghiêm”. Đây là nói sơ lược, nói chi tiết thì có hai mươi chín loại trang nghiêm. Cho dù nói sơ lược hay chi tiết thì đều là sự tập hợp của chân, thiện, mỹ, tuệ mà thành tựu.

Chân thiện mỹ tuệ của thế gian có danh nhưng không thực, đều là giả. Mặc dù trong Phật pháp có chân thiện mỹ tuệ, nhưng không rốt ráo, không viên mãn. Chỉ có câu A-di-đà Phật của Tịnh độ là chân thiện mỹ tuệ rốt ráo nhất, viên mãn nhất. Chân tướng sự thật này rất ít người biết. Lấy kinh văn làm bằng chứng, kinh Vô Lượng Thọ nói rằng: “Nhất hướng chuyên chí trang nghiêm diệu độ”. Các đồng tu tu học Tịnh độ đều rất quen thuộc với bộ kinh này, có đồng tu đã từng đọc tụng kinh Vô Lượng Thọ mấy vạn lần, rất nhiều đồng tu có thể đọc thuộc lòng kinh Vô Lượng Thọ. Ở đây tôi xin tùy hỷ công đức của quý vị đồng tu.

Nhắc tới câu nói ở trên, mọi người ngay lập tức nghĩ rằng, câu này ở trong kinh điển. Câu này có ý nghĩa gì? Mọi người có biết hay không? Ý nghĩa của câu này là: A-di-đà Phật đã giác ngộ thấu triệt chân tướng của vũ trụ nhân sinh, một lòng xây dựng thế giới Tây Phương Cực Lạc. Lần này mọi người đã hiểu triệt để hàm nghĩa sâu xa của câu kinh này. Nếu như không giác ngộ thấu triệt thì cũng không làm được. Mỗi một người niệm A-di-đà Phật cầu sanh thế giới Cực Lạc cũng giác ngộ thấu triệt giống như vậy. Ngày đêm sáu thời chấp trì danh hiệu, không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn, đây là người thực sự giác ngộ. Không chỉ trang nghiêm diệu độ ở thế giới Tây Phương Cực Lạc, mà thực sự là trang nghiêm vô lượng vô biên cõi nước của mười phương chư Phật. Đây là một loại phương pháp tu hành, chẳng phải là quá tuyệt hay sao? Thật sự là không thể nghĩ bàn! Trong nhà Phật, tìm khắp tám vạn bốn ngàn pháp môn cũng không tìm được pháp môn thứ hai. Các đồng tu phải thể hội một cách tỉ mỉ, đây tuyệt không phải là người tu học

Tỉnh độ tự mình khoa trương. Nếu như có người nghĩ như vậy tức là có tội, bởi vì nghĩ như vậy là hủy báng pháp. Cho nên, nhất định phải hiểu rõ chân tướng sự thật, khi chưa hiểu rõ ràng thì phải thận trọng từng lời nói cử chỉ, nhất định không được dựa vào phán đoán chủ quan của mình để nói linh tinh.

“Trang nghiêm chúng hạnh”, “hạnh” là hành vi trong cuộc sống của chúng ta. Hành vi là tạo tác, ngày đêm tạo tác không ngừng nghỉ. Nói cách khác, từ khi sanh ra cho tới khi chết đi, bạn đã tạo tác không ngừng nghỉ một phút giây nào, buổi tối đi ngủ nằm mộng cũng đang tạo tác. Việc này do chính tôi tự mình trải nghiệm.

Ví dụ như có đồng tu bảo rằng buổi tối tôi làm việc, chuyện này chính tôi cũng không biết, tôi cho rằng tôi ngủ rất ngon. Cư sĩ Điều và tôi ngủ ở phòng ngoài, cô ấy nói ngày nào tôi cũng làm việc. Cô ấy nói, có lúc lớn tiếng mắng mỏ, có lúc thì thì thầm không ngừng, có lúc còn gõ âm âm vào tường. Những chuyện này tôi không hề hay biết. Chỉ có hai lần tôi có biết một chút, một lần tôi hát cái đài radio ở cạnh gối vào tường, tiếng động rất lớn, bởi vì ban đêm yên tĩnh khiến cho cái đài bị bễ làm hai. Còn một lần tôi ném chăn xuống dưới giường, tôi bị lạnh mà tỉnh giấc. Trước khi tỉnh tôi còn nói một câu cuối cùng, tôi còn nhớ rõ: “Con người đều như vậy, anh còn muốn thế nào nữa?” Quý vị thấy không, nằm mơ cũng không quên tạo nghiệp. Mọi người đều biết tôi có nguyên tắc “bốn không”, đó là “không tranh luận, không thảo luận, không biện luận, không giải thích”. Nhưng mà ở trong giấc mơ tôi không làm chủ được. Cư sĩ Điều nói với tôi, buổi tối đi ngủ rất nhiều lần nghe tôi tranh luận với người khác, có lúc giống như đang xét xử việc gì đó. Những chuyện này chính tôi cũng không biết.

Phật pháp quy nạp các tạo tác thành ba loại lớn, ba nghiệp: thân, khẩu, ý; tất cả mọi hành vi đều không tách khỏi ba phạm vi này. [Niệm] một câu A-di-đà Phật là đang trang nghiêm hành vi của thân khẩu ý, đây là trang nghiêm thực sự, trang nghiêm rốt ráo, trang nghiêm viên mãn. Nếu như có người hỏi bạn một vấn đề, bạn chấp tay niệm A-di-đà Phật, đáp án này là viên mãn nhất. Cho dù là hỏi thế gian pháp hay là xuất thế gian pháp; cho dù là hỏi thật hay hỏi giả; là đẹp hay là xấu; là đúng sai hay tà chánh, thì một câu A-di-đà Phật là đáp án viên mãn rồi. Tại sao nói đáp án này viên mãn? Bởi vì những gì họ hỏi đều là nghĩ ngợi lung tung. Cho dù hỏi vấn đề gì đi chăng nữa cũng đều là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đều là giả. Bạn trả lời họ: “A-di-đà Phật”, đây là lời thật! Tất cả đều trả lời rồi, là đáp án chung, vấn

đề gì cũng không còn nữa. Còn câu trả lời nào cao minh hơn đáp án này hay không? Không có. Cách trả lời này thật hay, hay không tả được.

“Trang nghiêm chúng hạnh”, đây là đáp án viên mãn rất ráo. Đáp án của bạn họ nghe hiểu hay không là vấn đề của họ. Cũng giống như thiên cơ trong Thiên tông, cho nên niệm Phật là vô thượng thâm diệu thiên. Thiên không thể so sánh, Mật cũng không thể sánh bằng. Câu Phật hiệu là vô thượng thâm diệu thiên, là chú vương vô thượng, là tổng cương lĩnh của hết thầy giáo học. Đừng quên “nắm lấy máu chốt”. Đây là “trang nghiêm”, phải bắt đầu học từ đây, bạn mới biết được thế nào là trang nghiêm thực sự. Học được trang nghiêm thực sự, bạn sẽ được thọ dụng vô lượng vô biên, đức dụng vô chướng ngại!

“Con đã thành tựu hạnh thanh tịnh trang nghiêm cõi Phật”, câu nói này do chính A-di-đà Phật nói ra. Thích-ca Mâu-ni Phật là bản sư của chúng ta, chúng ta phát tâm tu học Tịnh độ thì A-di-đà Phật cũng là bản sư của chúng ta. Câu này nói cho chúng ta biết, thế giới Cực Lạc đã được kiến thiết thành tựu viên mãn rồi. Không những thế giới chân thiện mỹ tuệ thành tựu viên mãn, mà tất cả mọi người vãng sanh đến thế giới Cực Lạc, không có ai không tu hạnh thanh tịnh. Tư tưởng, kiến giải, lời nói, hành vi của họ, không điều nào không thanh tịnh đến cực điểm, đều là trang nghiêm đến cực điểm, tốt đẹp đến cực điểm.

Thế giới Tây Phương Cực Lạc, cho dù là hoàn cảnh vật chất hay hoàn cảnh nhân sự cũng không hề khiếm khuyết điều gì. Đọc những câu kinh này mà còn không muốn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, không muốn đến thân cận A-di-đà Phật hay sao? Người như vậy thì giống như thầy Lý Bình Nam từng nói “không ngu tức cuồng”, không phải người ngu si thì là cuồng vọng. Hay nói cách khác, đầu óc không được bình thường. Người bình thường nghe được việc này, có lý nào lại không cầu vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Tổ sư đại đức từ xưa đến nay, pháp môn, tông phái mà các ngài tu học không giống nhau, nhưng khi các ngài thực sự hiểu được thế giới Tây Phương Cực Lạc, thì không có ai không buông xuống toàn bộ những gì mà mình đã học, chuyên tâm niệm A-di-đà Phật, cầu sanh Tây Phương Tịnh Độ. Ở Ấn Độ có Bồ-tát Mã Minh, Long Thọ, ở Trung Quốc có đại sư Vĩnh Minh Diên Thọ, đại sư Trí Giả. Lúc trước các ngài đều không học pháp môn này, sau khi biết được pháp môn Tịnh độ thì liền bỏ các pháp môn khác, chuyên tu pháp môn Tịnh độ. Đại sư Ngẫu Ích cũng như

vậy. Đại sư Liên Trì còn đặc biệt nói: “Ba tạng mười hai bộ, nhường cho người khác ngộ; tám vạn bốn ngàn hạnh, để cho người khác hành”. Lúc về già ngài chuyên tâm trì bộ kinh A-di-đà, một câu Phật hiệu A-di-đà Phật, chuyên tu chuyên hoằng dương, đó mới là thực sự giác ngộ triệt để.

Chúng ta hôm nay vẫn còn muốn đụng vào bộ kinh này, xem tới bộ kinh kia một chút thì chưa hề giác ngộ, vẫn chưa buông xuống. Người triệt để giác ngộ sẽ triệt để buông xuống. Thời mạt pháp, đặc biệt là thời đại chúng ta đang sống, nếu như nói nhẹ một chút là chúng ta đã sống giáp ranh với đại tai nạn, nếu như nói nặng một chút là chúng ta đã sống trong tai họa rồi. Lần này, dịch Covid lan khắp toàn cầu còn chưa khiến chúng ta giác ngộ hay sao? Không biết được lúc nào tai họa lớn hơn sẽ giáng xuống đầu, tới lúc đó chúng ta trở tay không kịp, vậy thì không xong rồi!

Tu học các pháp môn khác không phải không tốt, nói thật ra là không kịp nữa rồi. Cho nên lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ nhiều lần kêu gọi, yêu cầu chúng ta chuyên tu chuyên hoằng dương kinh Vô Lượng Thọ, chuyên tâm niệm câu Phật hiệu A-di-đà Phật. Cho dù là năm kinh một luận, sáu loại của Tịnh độ, dù có sáu loại thì cũng chỉ có thể chuyên tu một loại, chuyên niệm A-di-đà Phật, như vậy mới có thể trong thời gian ngắn nhất, thu hoạch được hiệu quả thù thắng nhất, thực sự có thể lợi mình lợi người, cứu mình cứu người. Tu hai pháp môn, học hai bộ kinh thì không còn kịp nữa. Những lời này hơn mười năm trước lão pháp sư đã nói với chúng ta, đáng tiếc chúng ta nghe không hiểu, không làm theo, chúng ta lãng phí thời gian mười mấy năm. Nếu như mười mấy năm trước chúng ta nghe hiểu và làm theo, thì ngày hôm nay của mười mấy năm sau, bạn đã thành tựu rồi, bạn chính là Vô Lượng Thọ Phật rồi.

Thực sự phải giác ngộ, nhất định đừng nên cho rằng một đời này học một bộ kinh thật quá ít. Từ xưa đến nay bao nhiêu chư Phật, Bồ-tát; đời đời kiếp kiếp chỉ học một bộ kinh, hoằng dương một bộ kinh, các ngài không hề chê ít. Nếu như chê một bộ kinh ít tức là tâm tham vẫn chưa đoạn trừ. Khoan nói tới kiến tư, trần sa, vô minh vọng, tâm tham chưa đoạn trừ thì không đoạn trừ được kiến tư phiền não, vậy thì bạn còn có thành tựu gì nữa? Có người nói, tôi không tham thứ khác, tôi chỉ tham chút Phật pháp cũng không được sao? Không được, tham bất cứ điều gì đều không được, không phải bảo bạn thay đổi đối tượng để tham. Một bộ kinh thì đủ rồi, đoạn

trừ tâm tham. Nếu thật sự thông đạt một bộ kinh thì hết thấy kinh điển đều thông đạt. Hết thấy kinh điển đều thông đạt rồi thì vẫn chuyên tu chuyên hoằng dương một bộ kinh. Một là hết thấy, hết thấy là một, hà tất phải phiền phức!

“Cõi Cực Lạc kia có vô lượng công đức đầy đủ trang nghiêm”. Đây là kinh văn trong kinh Vô Lượng Thọ. Thế Tôn tự mình nói cho chúng ta biết, công đức lợi ích viên mãn rất ráo của thế giới Cực Lạc. “Đầy đủ” tức là không thiếu bất kỳ điều gì, tốt đẹp đến cực điểm. Những gì tốt đẹp trong hết thấy cõi nước chư Phật thì thế giới Tây Phương Cực Lạc đều có; những gì không tốt trong các cõi nước chư Phật thì thế giới Tây Phương Cực Lạc đều không có, cho nên mới gọi là thế giới Cực Lạc.

Cực Lạc không phải là nói riêng cho người ở thế giới Ta-bà, mà là nói cho hết thấy mười phương vô lượng vô biên cõi nước chư Phật. Cho nên, hết thấy chư Phật, không có vị nào không tán thán A-di-đà Phật, không có vị nào không tán thán thế giới Tây Phương Cực Lạc, không có vị nào không khuyên dạy chúng sanh vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc. Mười phương ba đời hết thấy chư Phật giảng kinh thuyết pháp, không có vị nào không giảng kinh Vô Lượng Thọ. Tịnh độ ngũ kinh là các bộ kinh mà hết thấy chư Phật Bồ-tát nhất định phải tuyên giảng, các kinh điển khác thì chưa chắc. Không gặp cơ duyên thì các ngài sẽ không giảng. Chỉ có pháp môn niệm Phật thích hợp khắp ba hạng căn tánh, thâm nhiếp cả lợi căn lẫn độn căn. Do đó mà hết thấy chư Phật tận hư không khắp pháp giới, hết thấy thời, hết thấy nơi đều đang tuyên thuyết. Sự trang nghiêm đến cực điểm!

Tổng hợp những gì mà tôi nói ở trên, có thể được một kết luận như thế này: “Chính là hiền thị viên minh cụ đức¹ của pháp giới sự sự vô ngại”. Từ những câu nói này trong kinh, thật sự cho thấy những gì bộ kinh này nói không hề khác biệt với kinh Hoa Nghiêm. Điểm đặc sắc của kinh Hoa Nghiêm đó là pháp giới Tứ Vô Ngại: “sự vô ngại, lý vô ngại, lý sự vô ngại, sự sự vô ngại”. Đó mới là tự tại thực sự, đó là chân thật. Không những kinh này tương đồng với kinh Hoa Nghiêm, mà thế giới Tây Phương Cực Lạc và thế giới Hoa Tạng là không hai không khác.

Người niệm Phật hằng ngày niệm A-di-đà Phật, tại sao công phu không đắc lực? Bởi vì tín tâm không chân thật, nguyện không khẩn thiết, niệm không chuyên

¹ Viên là viên mãn, minh là quang minh, cụ đức là đầy đủ vạn đức vạn năng.

nhất. Đây chính là nguyên nhân căn bản khiến cho chúng ta niệm Phật bao nhiêu năm mà công phu không đắc lực.

Tại sao phải nghe kinh? Mục đích của nghe kinh là để hiểu rõ chân tướng sự thật. Hiểu rõ được chân tướng sự thật rồi thì tín tâm, nguyện tâm của chúng ta mới có thể thật sự phát ra được, mới có thể thực sự niệm câu Phật hiệu này mà không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn. Người niệm Phật như vậy, mặc dù bây giờ vẫn chưa đến Tây Phương nhưng hiện tại họ đã thành Phật rồi. Tại sao lại nói như vậy? Bởi vì người niệm Phật như vậy chắc chắn một đời thành tựu, không phải đợi đến kiếp sau? Chắc chắn sẽ về Tây Phương, chẳng qua là sớm hay muộn mà thôi.

Phía trước chúng tôi đã giảng “Đại thừa”, “Vô Lượng Thọ”, “Trang Nghiêm”, ba câu này là tánh đức, đức năng vốn sẵn có của tự tánh. Đức năng của tự tánh vô lượng vô biên, ở trên chúng ta chỉ nói sơ lược ba loại. Tiếp theo đây chúng tôi sẽ nói về “Thanh Tịnh”, “Bình Đẳng”, “Giác”, đây thuộc về tu đức. Nếu chỉ có tánh đức mà không có tu đức thì tánh đức không thể hiển lộ. Chúng ta biết Di-đà là tự tánh Di-đà, thế giới Cực Lạc là duy tâm Tịnh độ, là tự tánh hiển hiện, không phải là vật ngoài tâm. Về lý về sự đều phải có nhận thức đúng đắn thì mới có thể thật sự đoạn nghi sanh tín. Kinh Vô Lượng Thọ chính là nói về tánh đức, tu đức. Trọng tâm của tánh đức là “Đại thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm”, trọng tâm của tu đức là “Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác”. Trong hết thảy kinh điển, hiếm có tên bộ kinh nào được viên mãn được như vậy. Mục đích, cảnh giới, phương pháp mà chúng ta tu học đều ở trong đề kinh này.

Thứ sáu: “**Thanh Tịnh**”.

Ba nghiệp thân khẩu ý lia khỏi hết thảy ác hạnh, phiền não, cấu nhiễm. Kinh nói: “Tâm tịnh thì cõi Phật tịnh, cho thấy một tức là hết thảy, hết thảy tức là một”.

Ba câu cuối cùng của đề kinh Vô Lượng Thọ là tổng cương lĩnh tu học, đối với người tu hành mà nói thì vô cùng quan trọng. Tu học Tịnh độ phải hạ thủ từ tâm thanh tịnh. “Thanh tịnh, bình đẳng, giác” chính là Tam bảo. Bình thường chúng ta hay nói quy y Tam bảo, “quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng”. Phật có nghĩa là giác ngộ, Pháp có nghĩa là bình đẳng, Tăng có nghĩa là thanh tịnh. Ba câu này là tổng cương lĩnh tu hành.

Thế nào là thanh tịnh? Nói thông thường tức là ba nghiệp thân khẩu ý lìa khỏi hết thảy ác hạnh, lìa khỏi hết thảy phiền não, lìa khỏi hết thảy trần cấu ô nhiễm, đây là ý nghĩa của thanh tịnh. Thám Huyền Ký nói rằng: “Ba nghiệp không lỗi thì gọi là thanh tịnh”, ý muốn nói rằng ba nghiệp thân khẩu ý không còn lỗi lầm thì chính là thanh tịnh. Cõi thanh tịnh là chỉ cho Tịnh độ; thân thanh tịnh là chỉ thân Phật; người thanh tịnh là chỉ Như Lai. Vãng Sanh Luận nói rằng: Ba thứ trang nghiêm cùng vào trong một câu pháp, một câu pháp tức là câu thanh tịnh; câu thanh tịnh là trí tuệ chân thật, pháp thân vô vi. Cách nói này vô cùng hòa hợp với “trang nghiêm, thanh tịnh” trong đề kinh. Ba thứ trang nghiêm là vô lượng trang nghiêm. Nay cùng vào trong một thanh tịnh cú, đó là “hết thảy tức là một”. Kinh lại nói “tâm tịnh thì cõi Phật tịnh”, đó chính là “một tức là hết thảy”.

Tu hành Tịnh độ phải hạ thủ từ tâm thanh tịnh, tâm thanh tịnh nói thì dễ mà làm thì rất khó. Khó ở chỗ nào?

Thứ nhất, từ vô thủy kiếp đến nay, phiền não, ô nhiễm, tập khí vô cùng nghiêm trọng, rất khó hàng phục. Kinh Kim Cang nói rằng “hàng phục tâm này” không dễ gì mà làm được.

Thứ hai, ác duyên hiện nay của chúng ta quá nhiều. Trong xã hội trước mắt chúng ta, sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần, không gì chẳng phải là ô nhiễm nghiêm trọng. Bởi vì ô nhiễm khiến tâm địa phiền não, cho nên hết thảy tạo tác đều là ác hạnh. Ác hạnh là chỉ mười ác nghiệp, tạo ác nghiệp thì phải chịu ác báo. Người không học Phật hằng ngày đang tạo mười điều ác mà bản thân lại không biết, vấn đề này rất nghiêm trọng. Không biết thì làm sao mà sửa? Vậy thì tiếp tục tạo thôi!

Chúng ta học Phật rồi, có tạo tác ác nghiệp hay không? Cũng có rất nhiều người không biết. Chưa nói đến những việc khác, ngày ngày đều bàn chuyện phải quấy của người khác, đó có phải là đang tạo tác ác nghiệp hay không? Tạo ác nghiệp thế nào đều có liên quan rất lớn đến tiền đồ của chúng ta. Tiền đồ mà tôi nói tới chính là “việc lớn sanh tử” mà đức Phật nói trong kinh điển. Chính là chỗ cuối cùng mà chúng ta trở về là nơi nào? Nếu như không hiểu rõ việc lớn sanh tử, vẫn cứ luân hồi trong lục đạo thì đó là mê chứ không phải giác, tâm luân hồi tạo nghiệp luân hồi. Thực sự giác ngộ rồi, từ nay trở về sau, tu tâm thanh tịnh, cầu sanh Tịnh độ, vĩnh viễn thoát khỏi luân hồi.

Hiện nay có thể nói là đã tới thời khắc then chốt để chúng ta vào luân hồi hay vượt thoát luân hồi. Thực tế mà nói, chỉ ở ngay một niệm của chúng ta, bạn nhất định phải đưa ra lựa chọn đúng đắn. Không thể đánh mất cơ hội, mất rồi sẽ không còn nữa! Một niệm sai lầm, ngàn đời ôm hận!

Chúng ta tu hành có công phu hay không, có tiến bộ hay không, có cần phải đi hỏi người khác hay không? Không cần, bạn phải hỏi lại chính mình, chỉ có chính mình biết rõ nhất. Vọng niệm của chúng ta có phải là ít hơn trước đây, phiền não có phải là nhẹ hơn trước đây không? Nếu như vọng niệm của bạn ít, phiền não nhẹ thì cho thấy bạn tiến bộ, công phu niệm Phật có tăng trưởng.

Đức Phật dạy chúng ta rất nhiều phương pháp, con đường, thông thường gọi là pháp môn, đều là giúp chúng ta lìa khỏi hết thảy ác hạnh, phiền não, ô nhiễm. Chúng ta chọn pháp môn khế hợp với căn cơ của chính mình để tu hành thì sẽ có được hiệu quả, tu ít mà thành công lớn.

Lúc đức Phật còn tại thế, đức Phật có khả năng quán xét căn cơ, quán sát tập khí tích lũy đời đời kiếp kiếp của chúng sanh trong quá khứ, cho nên ngài có thể tùy bệnh cho thuốc, nói cho chúng ta biết phương pháp tu học. Chúng ta y giáo phụng hành, quả nhiên có thể đoạn trừ phiền não, khai ngộ chứng quả. Các tổ sư đại đức sau thời đức Phật, có một số vị là Bồ-tát, La-hán hóa thân tái lai, phương thuốc mà các ngài đưa cho chúng ta cũng rất có tác dụng, nhưng nhất định phải tùy bệnh cho thuốc. Đừng uống sai thuốc, uống sai thuốc rất nguy hiểm, phiền phức. Đại sư Ấn Quang là Đại Thế Chí Bồ-tát của thế giới Tây Phương Cực Lạc tái lai. Ngài đến giúp chúng sanh thời mạt pháp như chúng ta chọn lựa pháp môn. Chú ý! Không phải tuyển chọn mà là chọn lấy. Ngài chọn lấy pháp môn niệm Phật cầu sanh Tịnh độ cho chúng ta. Cụ thể mà nói là pháp môn Tịnh độ trì danh niệm Phật.

Đại sư Ấn Quang một đời đề xướng “Di-đà Kinh Yếu Giải”, tán thán “Yếu Giải” đến tột bậc. Ngài nói, cho dù cổ Phật tái lai chú giải cho kinh A-di-đà, cũng không thể hay hơn tác phẩm này. Lời này của Đại Thế Chí Bồ-tát nói ra, vậy thì người viết “Yếu Giải”, đại sư Ngẫu Ích là vị nào tái lai? Đại sư Ngẫu Ích là chân nhân bất lộ tướng, thân phận chưa được tiết lộ. Bởi vì đại sư Ấn Quang tán thán ngài ấy như vậy, chúng ta đoán rằng, nếu đại sư Ngẫu Ích không phải là A-di-đà Phật, Thích-ca Mâu-ni Phật tái lai, thì chắc chắn là Quán Thế Âm Bồ-tát tái lai, mới khiến cho Đại Thế Chí Bồ-tát tán thán như vậy.

Ngoài “Yếu Giải” ra, Ấn Tổ còn tích cực đề xướng Liễu Phàm Tứ Huán, mục đích là giúp chúng ta thực sự tin tưởng nhân quả báo ứng. Đối với xã hội hiện nay đó là chuyện khẩn cấp nhất. Tại sao vậy? Phật pháp suy rồi, Nho gia cũng bị phế bỏ, lòng người không có chỗ nương về. Tư tưởng kiến giải của chúng ta không có tiêu chuẩn đo lường, mọi người cả gan làm loạn, thế giới này liền đại loạn. Hiện nay, chúng ta gặp phải tình cảnh này, sống trong thế giới loạn lạc đến cùng cực. Thật khổ! Vào thời đại loạn nếu như mọi người đều tin tưởng sự thật nhân quả báo ứng, khởi tâm động niệm biết thu liễm đôi chút thì có sự trợ giúp rất lớn đối với sự an định, trật tự ổn định của xã hội. Dùng “Di-đà Kinh Yếu Giải” tịnh hóa thân tâm của chúng ta, đây là do Ấn Tổ đề xướng. Ngài vô cùng từ bi, vô cùng trí tuệ, không hổ danh là tổ sư một thời của Tịnh độ tông.

Sau thời Ấn Tổ, Đại sĩ Hạ Liên Cư cũng là một vị vô cùng giỏi. Nếu như chúng ta không thâm nhập kinh tạng thì không có cách nào nhận thức và hiểu rõ vị đại đức cư sĩ này. Chỉ có người nào thâm nhập kinh tạng thì mới biết được bộ kinh Vô Lượng Thọ mà ngài hội tập, không phải người thông thường có thể làm được. Kết tập kinh Vô Lượng Thọ, nếu như không phải Bồ-tát Đẳng Giác trở lên như ngài Quán Âm, Đại Thế Chí, chắc chắn không thể làm được viên mãn như vậy, một chút khiếm khuyết nhỏ nhất cũng không tìm thấy.

Trước đây, người đầu tiên hội tập kinh này là cư sĩ Vương Long Thư, ông ấy cũng rất giỏi. Long Thư Tịnh Độ Văn mà ông viết không biết đã độ bao nhiêu người vãng sanh! Mỗi một người nhờ vào “Tịnh Độ Văn” phát tâm vãng sanh sẽ giúp phẩm vị của cư sĩ Vương Long Thư ở thế giới Tây Phương tăng lên. Bởi vì nhờ sự dẫn dắt của “Tịnh Độ Văn” mà họ mới phát nguyện cầu sanh Tịnh độ, công đức này thật rất lớn! Lúc cư sĩ Vương Long Thư vãng sanh, ông biết trước ngày giờ, đứng mà vãng sanh. Đây cũng không phải là bậc tầm thường. Tuy nhiên quyền hội tập của ông có khuyết điểm, chúng ta không thể không nghĩ đến công việc hội tập thực sự không hề dễ dàng.

Vị thứ hai là cư sĩ Bành Tế Thanh, hiệu Tri Quy Tử. Ông đem phương pháp tu hành của kinh Hoa Nghiêm quy nạp thành pháp môn niệm Phật, viết cuốn “Hoa Nghiêm Niệm Phật Tam-muội Luận”, đây cũng không phải là chuyện mà người thông thường có thể làm được. Người thật sự giác ngộ triệt để mới có tuệ nhãn như vậy. Kinh Vô Lượng Thọ mà ông hiệu đính cũng chưa viên mãn.

Vị thứ ba là cư sĩ Ngụy Nguyên, ông hội tập kinh này từ năm quyển phiên dịch trước đó, tự mình cho rằng bản kinh này đã hoàn hảo không khiếm khuyết, nhưng người đời sau vẫn chỉ ra được từng khuyết điểm. Đặc biệt là đại sư Ấn Quang trong Văn Sao đã phê bình bản hội tập của cư sĩ Ngụy Nguyên rất nhiều.

Vị thứ tư là lão cư sĩ Hạ Liên Cư. Kinh Vô Lượng Thọ hội tập của Hạ lão hoàn hảo không khiếm khuyết. Đại đức xuất gia tại gia trong Tông môn, Giáo hạ năm đó đều thừa nhận đây là bản hoàn thiện nhất. Bởi vì thời đó vẫn còn một số người có thành kiến, khiến cho bộ kinh này sau khi xuất bản không được lưu hành rộng rãi. Lão pháp sư Luật Hàng mang bộ kinh này tới Đài Loan, thầy Lý Bình Nam có giảng qua một lần ở Đài Trung. Mãi cho đến khi thầy Lý vãng sanh, pháp sư thượng Tịnh hạ Không vì muốn báo đáp ơn dạy dỗ của Thầy, cực lực đề xướng lưu truyền rộng rãi. Sau khi lưu truyền đã trở thành bộ kinh mà các đồng tu học Phật ưa thích nhất.

Từ đó thấy được, lão cư sĩ Hạ Liên Cư đến thế gian này để làm gì? Ngài đến để độ những chúng sanh khổ nạn thời chúng ta. Dùng pháp môn này, thật sự có được hiệu quả thân tâm thanh tịnh. Lão pháp sư thường khuyên nhủ mọi người, dùng phương pháp gì để đạt được mục tiêu tu học thật sự? Sư phụ đã giới thiệu cho chúng ta một phương pháp cổ xưa, đó là đọc kinh. Lão pháp sư nói với chúng ta, đọc kinh là đồng thời hoàn thành tam học: giới định tuệ trong một lần. Đọc kinh Vô Lượng Thọ, không chỉ tam học ở trong đó mà tam tuệ: văn tư tu; tam tư lương: tín nguyện hạnh cũng ở trong đó, thật là một công mà được nhiều việc. Quả thực là tuyệt diệu! Thật sự không thể nghĩ bàn! Cái gì là diệu pháp? Đây mới là diệu pháp hàng thật giá thật! Bạn có biết hay không? Thân tâm của chúng ta không thanh tịnh, dùng phương pháp khác muốn đạt được thanh tịnh vô cùng khó khăn. Nếu như dùng phương pháp này, mỗi ngày dụng tâm nghiêm túc đọc ba bộ kinh, nửa năm sẽ thấy hiệu quả. Chú ý! Ở đây tôi có dùng hai từ: dụng tâm, nghiêm túc. Bạn đã làm được chưa? Có đồng tu đọc tụng kinh Vô Lượng Thọ đã tụng cả mấy vạn lần, thân tâm vẫn chưa được thanh tịnh, thậm chí nghiêm trọng hơn là còn có người bị ma nhập. Nguyên nhân là gì? Theo quan sát của tôi thì có những nguyên nhân như sau:

Thứ nhất, dụng tâm ganh đua so sánh để đọc kinh. Ví dụ như, nghe nói vị cư sĩ nào đó mỗi ngày có thể đọc năm bộ kinh, mình không thể đọc ít hơn, anh đọc năm bộ thì tôi đọc sáu bộ, bảy bộ. Vị cư sĩ nào đó đọc một bộ kinh hết 45 phút, tôi đọc

trong vòng 30 phút là xong. Chính là anh có thể làm được thì tôi cũng có thể, còn phải giỏi hơn anh nữa.

Thứ hai, dùng tâm vọng niệm đọc kinh. Đọc kinh là đồng thời hoàn thành giới định tuệ trong một lần, nhưng bạn dùng vọng tâm niệm Phật, vọng tâm đọc kinh thì bạn sẽ không có được điều nào trong giới định tuệ cả. Mà bạn có được điều gì? Phiền não.

Thứ ba, dùng tâm mong cầu mà đọc kinh. Cầu điều gì? Mỗi một người mong cầu không như nhau, nhưng có mong cầu thì đều giống nhau. Ví dụ như cầu đắc tam-muội, cầu đắc thân thông, cầu khai ngộ, cầu Phật bảo hộ v.v. Lại không biết rằng cầu đắc tam-muội thì không đắc được tam-muội, cầu khai ngộ thì không khai ngộ được. Làm thế nào để đạt được? Tâm thanh tịnh hiện tiền thì những điều này đều đạt được, bởi vì trong tự tánh của bạn vốn có những điều này, cầu bên ngoài thì sẽ cầu không được.

Thứ tư, dùng tâm nhiệm vụ đọc kinh. Đó là xem việc đọc kinh thành nhiệm vụ, mỗi ngày đọc mấy bộ kinh, là nhiệm vụ nhất định phải hoàn thành. Như vậy thì làm sao mà có pháp hỷ cho được! Có lúc đang đọc kinh, trong lòng lại nhớ ra có chuyện gì đó cần phải làm? Lòng như lửa đốt, mau chóng đọc cho xong chuyện. Vậy thì đâu phải đang đọc kinh, đều là hình thức, qua loa cho xong chuyện. Cách đọc kinh như vậy thì làm sao giúp tâm thanh tịnh được.

Thứ năm, dùng tâm báo cáo để đọc kinh. Người như vậy cho rằng đọc kinh là đọc cho chư Phật Bồ-tát nghe, đối phó với nhiệm vụ, đã đọc mấy bộ kinh cho chư Phật Bồ-tát nghe, chứng minh bản thân là người tu hành, báo cáo kết quả là được.

Những cách đọc kinh mà tôi nói ở trên có cùng một đặc điểm, đó là cầu nhanh, chỉ quan tâm tốc độ chứ không để ý chất lượng. Người đọc kinh như vậy không biết rằng quá trình bạn đọc kinh cũng chính là quá trình giáo hóa chúng sanh, có biết bao chúng sanh khuất mặt đang lắng nghe, có khi người cõi trời đi ngang qua, cũng phải cung kính dừng chân chấp tay lắng nghe. Bạn đọc mà câu chữ nghe không rõ, thì sẽ có chúng sanh bị phiền não, người trời cũng rời đi không nghe nữa, những chuyện như vậy bạn có biết không?

Chúng ta phải biết rằng, tu hành là phải đối trị ác hạnh, phiền não, tập khí. Đối trị như thế nào? Đọc kinh là một trong những phương pháp đối trị, mục đích đọc

kinh là để đoạn trừ nghiệp chướng, phiền não, tập khí; khôi phục thanh tịnh bình Đẳng Giác trong tâm địa của chính mình. Việc này chúng ta không thể không biết.

Nghe những gì tôi nói ở trên, có đồng tu có thể sẽ nêu ra vấn đề như thế này: Thừa cô, chẳng phải cô nói có thể buông xuống kinh giáo, chuyên niệm một câu A-di-đà Phật sao? Đúng vậy, tôi thực sự có nói như vậy, bây giờ tôi vẫn nói như vậy, thế nhưng buông xuống kinh giáo phải kèm theo điều kiện, điều kiện gì vậy? Là phải hiểu rõ lý. Làm sao biết được bạn đã hiểu rõ lý hay chưa? Không cần hỏi người khác, người khác không biết được, hỏi chính mình, chính mình rõ nhất. Dùng tiêu chuẩn nào để đo lường? Bốn niềm tin:

Thứ nhất là tin có thế giới Cực Lạc.

Thứ hai là tin có A-di-đà Phật.

Thứ ba là tin chính mình đời này nhất định vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Thứ tư là tin A-di-đà Phật nhất định đến tiếp dẫn bạn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Bốn niềm tin này vững chắc rồi, thì có thể buông xuống kinh giáo, một câu Phật hiệu niệm tới cùng.

Đối với việc nhận thức vấn đề này, có thể là duyên phận khác nhau nên lý giải, nhận thức, lấy bỏ cũng không hoàn toàn giống nhau. Thời gian trước, tôi nói với cư sĩ Điều hãy buông xuống kinh giáo, nhất tâm niệm Phật. Cô ấy nói: “Không, em vẫn muốn nghe kinh”. Tôi nói: “Vậy được, tùy em lựa chọn!”

Tại sao tôi lại nói như vậy? Bởi vì mấy lý do sau đây: thứ nhất, bốn niềm tin của cô ấy căn bản đã giải quyết rồi; thứ hai là nghe kinh đối với cô ấy mà nói chỉ là hình thức, hễ nghe là cô ấy liền ngủ; thứ ba là nghe là một chuyện, làm lại là một chuyện khác, không thể áp dụng vào trong cuộc sống thực tế, giải quyết vấn đề sửa đổi tập khí; thứ tư là tuổi tác lớn rồi, đã bảy mươi hai tuổi, đến bây giờ mà công phu niệm Phật vẫn chưa đắc lực, nên tôi có chút lo lắng cho cô ấy, tôi muốn cô ấy trì cho vững danh hiệu Phật, một câu Phật hiệu niệm tới cùng, giải quyết việc lớn sanh tử. Cô ấy không muốn buông xuống kinh giáo, tôi cũng không thể cưỡng ép, tôn trọng chọn lựa của cá nhân cô ấy, tùy duyên vậy!

Lúc tôi đang nói chuyện với cư sĩ Điều, hộ pháp Bồ-đề Tâm của tôi đang ở bên cạnh, em ấy nói: “Thưa cô, con buông xuống kinh giáo, một câu Phật hiệu niệm đến cùng có được không?” Tôi trả lời ngay lập tức: Được! Đây là duyên phận khác nhau giữa hai người, một người ngoài bảy mươi tuổi không muốn buông xuống kinh giáo, một người năm mươi tuổi chủ động buông xuống kinh giáo. Tại sao tôi trả lời Bồ-đề Tâm một cách quyết đoán, được! Là bởi vì tôi biết em ấy làm được, tôi sẽ không nói linh tinh mà không chịu trách nhiệm. Buông xuống kinh giáo mà tôi nói đến, quý vị đồng tu phải hiểu một cách đúng đắn, không phải nói là bạn không được đụng vào kinh điển nữa, nếu bạn cảm thấy có kinh điển nghe xong được lợi ích thì bạn cứ nghe, có thể giúp bạn thành tựu tại sao lại không nghe? Nếu nghe không hiểu lời tôi nói thì sẽ cứng nhắc học Phật, học thành Phật cứng nhắc, chân thật đã để lỡ việc rồi!

Tiết học hôm nay chúng ta giao lưu tới đây thôi. Cảm ơn mọi người, A-di-đà Phật!